XDCQ

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ NỘI VỤ

Số: 1874/SNV-XDCQ
V/v báo cáo kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 07 tháng 11 năm 2018

Kính gửi:
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Công văn số 9652/UBND-TH ngày 06/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo kết quả xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2018; trong đó, UBND tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ vào nội dung chỉ đạo tại Công văn số 34-CV/BCĐTW và đề cương báo cáo kèm theo tham mưu UBND tỉnh trước ngày 22/11/2018.

Sở Nội vụ đề nghị các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019 theo quy định.

Đề cương và phụ lục số liệu báo cáo kèm theo được đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Nội vụ (địa chỉ: http://sonoivu.daklak.gov.vn tại mục Thông báo).

Báo cáo của các đơn vị đề nghị gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 20/11/2018**; đồng thời gửi file qua địa chỉ mail *phongxdcq@noivu.daklak.gov.vn* để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định. Nhận được Công văn này thay thế Công văn số 1858/SNV-XDCQ ngày 05/11/2018 của Sở Nội vụ.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm triển khai thực hiện và báo cáo kết quả theo đúng với đề cương, phụ lục số liệu về Sở Nội vụ theo thời gian quy định trên./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Phó GĐ (đ/c H' Yâo);
- Lưu: VT, XDCQ.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NỘI VỤ
TỈNH ĐẮK LẮK

Miên Klơng

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 9652/UBND-TH V/v báo cáo kết quả xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2018	*Đắk Lắk, ngày 06 tháng 11 năm 2018*

Kính gửi: Sở Nội vụ

Xử lý Công văn số 34-CV/BCĐTW ngày 22/10/2018 của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở về việc báo cáo kết quả xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2018 *(photo văn bản kèm theo)*, UBND tỉnh chỉ đạo:

Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ nội dung chỉ đạo tại Công văn số 34-CV/BCĐTW và đề cương báo cáo kèm theo tham mưu UBND tỉnh **trước ngày 22/11/2018**.

Nhận được Công văn này, Sở Nội vụ triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận*:**
- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (T. 07b), HCTC (QC45a)

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Thị Thu An

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG
THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ
*

Số 34 -CV/BCĐTW
V/v báo cáo kết quả xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2018

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2018

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐẮK LẮK
Số: 10263
ĐẾN 29 -10- 2018
Chuyển: .....

Kính gửi:
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Bí thư TW Đoàn
- Các ban đảng, đảng ủy trực thuộc Trung ương
- Ban chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở các tỉnh, thành phố

Để chuẩn bị tổng kết việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2018, Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đề nghị các cơ quan, đơn vị, ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở các tỉnh, thành phố báo cáo kết quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2018 (có đề cương báo cáo kèm theo) và kết quả tự đánh giá, xếp loại hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở các tỉnh, thành phố, bộ, ban, ngành, đoàn thể, đảng ủy trực thuộc Trung ương (theo Hướng dẫn số 06-HD/BCDDTWW, ngày 30/01/2018 của Ban Chỉ đạo Trung ương).

Báo cáo và kết quả tự đánh giá gửi về Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở **trước ngày 30/11/2018** (qua Vụ Dân vận các cơ quan nhà nước, Ban Dân vận Trung ương, số 105B Quán Thánh, Hà Nội); gửi file báo cáo về địa chỉ: bcdqcdctw@gmail.com.

Thông tin chi tiết, xin liên hệ đồng chí Phan Thị Hiên, Chuyên viên chính Vụ Dân vận các cơ quan nhà nước, số máy: 08043668, 0966595668.

Trân trọng.

Nơi nhận:
- Như kính gửi,
- Đ/c Trưởng Ban Chỉ đạo TW (để b/c),
- Các đ/c thành viên Ban Chỉ đạo TW,
- Các đ/c Phó Trưởng Ban Dân vận TW,
- Các đ/c thành viên Tổ thư ký,
- Ban Dân vận tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TW,
- Vụ Dân vận các cơ quan nhà nước,
- Văn phòng Ban,
- Lưu VT.

PHÓ TRƯỞNG BAN DÂN VẬN TW
Kiêm
PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN DÂN VẬN

Hà Ngọc Anh

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Kết quả xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2018

(Kèm theo Công văn số...../SNV-XDCQ, ngày 07/11/2018 của Sở Nội vụ)

1874

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

- Tình hình kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng tác động trực tiếp đến việc thực hiện QCDC ở cơ sở.

- Đánh giá về sự tác động của các yếu tố trên đến việc xây dựng và thực hiện QCDC ở địa phương, đơn vị.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền

- Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Công tác quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu, các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, nhân dân về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

- Kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư ban hành Hướng dẫn khung để các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư (khóa XII) về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị-xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

- Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

2. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Kết quả thực hiện chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, hội viên; tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Kết quả thực hiện giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW.

3. Hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở

- Kết quả tham mưu cấp ủy về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn, cơ quan, đơn vị.

- Kết quả tham mưu công tác tuyên truyền, tập huấn; kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, khen thưởng, nhân rộng điển hình về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Đánh giá chất lượng hoạt động của ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ

1. Kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn

- Đánh giá kết quả thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 về: nội dung công khai; kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước; hoạt động của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, Ban thanh tra nhân dân…

- Đánh giá kết quả thực hiện quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với nhân dân; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và những vấn đề bức xúc của nhân dân ở cơ sở.

- Những khó khăn, vướng mắc.

2. Kết quả thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập

- Đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP về: trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện dân chủ trong nội bộ cơ quan, đơn vị, trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, tổ chức, doanh nghiệp; kết quả tổ chức hội nghị cán bộ, công chức; hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định…

- Việc thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị "Về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức", Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"; công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính; công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Những khó khăn, vướng mắc.

3. Kết quả thực hiện quy chế dân chủ trong doanh nghiệp

- Đánh giá kết quả thực hiện Nghị định 60/2013/NĐ-CP về: nội dung công khai; kết quả thực hiện các quy định về đối thoại tại nơi làm việc, hội nghị người lao động và các hình thức thực hiện dân chủ khác; nhận thức, trách nhiệm người sử dụng lao động và người lao động trong thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở…

- Vai trò của công đoàn trong thực hiện quy chế dân chủ tại nơi làm việc; việc xây dựng, bổ sung các quy định, quy chế của doanh nghiệp; tình hình đình công, lãn công trên địa bàn; việc thực hiện quy chế dân chủ tại các doanh nghiệp tư nhân, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có thuê mướn lao động.

- Những khó khăn, vướng mắc.

4. Việc xây dựng và thực hiện QCDC ở các loại hình cơ sở khác (nếu có).

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả và nguyên nhân

2. Hạn chế và nguyên nhân

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2019

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (nếu có).

PHỤ LỤC SỐ LIỆU

(Kèm theo báo cáo kết quả xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở năm 2018)

1. Thành lập đoàn kiểm tra của Ban Chỉ đạo năm 2018 (cấp bộ, cấp tỉnh):

- Tổng số đoàn kiểm tra:.....

- Tổng số đơn vị cơ sở được kiểm tra:.....

2. Công tác tuyên truyền, tập huấn (cấp bộ, cấp tỉnh):

- Số lượng các cuộc hội nghị:.....

- Trong đó: Tổ chức riêng.....cuộc; lồng ghép.....cuộc

3. Tỷ lệ xã, phường, thị trấn thực hiện cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông":.... %

4. Tỷ lệ cơ quan hành chính nhà nước thực hiện cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông"..... %.

5. Trung tâm dịch vụ hành chính công cấp tỉnh:

Có ☐ Không ☐

6. Về xây dựng nông thôn mới:

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới/tổng số xã:.....

- Số huyện đạt chuẩn nông thôn mới/tổng số huyện:.....

- Số kinh phí huy động sức dân trong năm:.....đồng.

- Số diện tích đất do nhân dân hiến để xây dựng cơ sở hạ tầng:.....

7. Tỷ lệ cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức:.....%.

8. Tỷ lệ doanh nghiệp tổ chức hội nghị người lao động:.....%.

9. Tỷ lệ doanh nghiệp tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc:.....%.

10. Số vụ đình công, lãn công:..... vụ.

11. Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo:..... %.

T/M BAN CHỈ ĐẠO

(Ký tên, đóng dấu)

TỈNH ỦY ĐẮK LẮK
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
QCDC Ở CƠ SỞ
*
Số 17 - QĐ/BCĐ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Buôn Ma Thuột, ngày 21 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
ban hành Bộ tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở

- Căn cứ Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị (Khóa VIII) về *"xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở"*;

- Căn cứ Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11, ngày 20/4/2007 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội *(Khoá XI)* về *"thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn"*;

- Căn cứ Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết khoản 3 điều 63 Bộ luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

- Căn cứ Quy chế số 05-QC/BCĐ, ngày 26/4/2012 của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ (QCDC) ở cơ sở về *"hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở"*;

- Xét đề nghị của Ban Dân vận Tỉnh ủy - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở của tỉnh,

BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN QCDC Ở CƠ SỞ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành bộ tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở *(kèm theo Quyết định này)* gồm:

- Tiêu chí đánh giá việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đối với xã, phường, thị trấn.

- Tiêu chí đánh giá việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đối với cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiêu chí đánh giá việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc trong doanh nghiệp.

Điều 2: Bộ tiêu chí được áp dụng trong đánh giá kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

Điều 3: Các đảng đoàn, ban cán sự đảng; các huyện, thị, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ; các sở, ban, ngành của tỉnh; Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế

dân chủ ở cơ sở các cấp và các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Bộ tiêu chí này thay thế Tiêu chí đánh giá, xếp loại việc thực hiện quy chế dân chủ ban hành ngày 30/12/2012.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (t/hiện)
- BCĐ QCDC TW;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- BCĐ thực hiện QCDC các huyện, thị, thành ủy;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Thành viên BCĐ tỉnh;
- Tổ thư ký BCĐ tỉnh;
- Lưu VPTU.

PHÓ BÍ THƯ
Kiêm
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

TỈNH ỦY ĐẮK LẮK

Phạm Minh Tấn

TỈNH ỦY ĐẮK LẮK
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
QCDC Ở CƠ SỞ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Buôn Ma Thuột, ngày 20 tháng 5 năm 2016

TIÊU CHÍ
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

(Ban hành kèm theo Quyết định số -17- -QĐ/BCĐ, ngày 20/5/2016 của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở của tỉnh)

STT	Nội dung tiêu chí
Tiêu chí 1: Chỉ đạo của cấp uỷ	
1	Cấp uỷ ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn.
2	Hàng năm có kế hoạch, có phân công cấp uỷ viên và đảng viên phụ trách *(thể hiện bằng văn bản)*.
Tiêu chí 2: Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC	
1	Ban Chỉ đạo được củng cố, kiện toàn, xây dựng chương trình, quy chế hoạt động; có phân công nhiệm vụ cho từng thành viên BCĐ.
2	Tổ chức kiểm tra, đôn đốc và sơ kết, tổng kết theo định kỳ.
3	Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ *(quý, 6 tháng, năm)*.
Tiêu chí 3: Vai trò của HĐND, UBND xã, phường, thị trấn	
1	Ban hành các văn bản triển khai thực hiện các văn bản của cấp trên nhằm cụ thể hoá việc thực hiện QCDC ở địa phương.
2	Chỉ đạo xây dựng và bổ sung quy ước, hương ước thôn, buôn, tổ dân phố.
3	Thực hiện cải cách hành chính, tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; nghiêm cấm gây phiền hà, nhũng nhiễu dân, cụ thể: + Thực hiện đúng quy trình tiếp nhận hồ sơ và giải quyết theo cơ chế "một cửa"; có hòm thư góp ý tại trụ sở. + Tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đảm bảo dân chủ, khách quan, đúng pháp luật và từ cơ sở.

4	Tinh thần và trách nhiệm của cán bộ công chức, người thi hành công vụ đối với dân *(phân công cán bộ tiếp dân, thái độ phục vụ, mức độ phục vụ, mức độ đồng tình của nhân dân...)*
Tiêu chí 4: Vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân	
1	Vai trò của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng được phát huy, hoạt động có hiệu quả.
2	Triển khai thực hiện tốt việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân xã bầu theo quy định tại Nghị quyết 85/2014/QH13 của Quốc hội.
3	Phối hợp tổ chức cho nhân dân bầu trưởng thôn, buôn, tổ dân phố đúng quy định.
4	Có quy chế phối hợp của Mặt trận, đoàn thể với chính quyền triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở.
5	Triển khai thực hiện tốt hoạt động giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo quy định tại Quyết định 217, 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị.
Tiêu chí 5: Công tác tuyên truyền học tập và tập huấn về QCDC	
1	Tổ chức học tập, quán triệt thường xuyên trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nâng cao nhận thức về quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi công dân đối với việc thực hiện QCDC ở cơ sở *(tỷ lệ đảng viên, đoàn viên, hội viên, các hộ dân học tập)*.
2	Cung cấp tài liệu tuyên truyền, phổ biến về quy chế dân chủ, quy ước tới các thôn, buôn, tổ dân phố, các hộ dân.
3	Có nhiều hình thức tuyên truyền trong nhân dân *(thông tin qua loa đài, họp dân, thi tìm hiểu, biên soạn tài liệu hỏi đáp gửi đến hộ dân...)*.
4	Tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ về QCDC.
Tiêu chí 6: Kết quả thực hiện các nội dung QCDC ở xã, phường, thị trấn	
1	** Những việc chính quyền cần thông báo để nhân dân biết:* - Thực hiện đầy đủ, kịp thời 11 nội dung theo Điều 05 Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11 để nhân dân được biết. - Thực hiện tốt các hình thức thông tin cho nhân dân: niêm yết công khai tại trụ sở HĐND, UBND cấp xã; công khai trên hệ thống truyền thanh cấp xã; thông qua trưởng thôn, buôn, tổ dân phố để thông báo đến nhân dân.

2	** Những nội dung nhân dân được bàn và quyết định trực tiếp:* - Thực hiện đầy đủ nội dung nhân dân được bàn và quyết định trực tiếp theo Điều 10, Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11. - Thực hiện tốt các hình thức nhân dân bàn và quyết định trực tiếp: + Tổ chức cuộc họp cử tri hoặc đại diện hộ gia đình theo địa bàn từng thôn, buôn, tổ dân phố. + Phát phiếu lấy ý kiến từng cử tri hoặc đại diện hộ gia đình.
3	** Những nội dung nhân dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định:* - Chính quyền thực hiện đầy đủ nội dung nhân dân được bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định theo Điều 13, Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11. - Thực hiện tốt các hình thức nhân dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định: + Tổ chức cuộc họp cử tri hoặc đại diện hộ gia đình theo địa bàn từng thôn, tổ dân phố. + Phát phiếu lấy ý kiến tới cử tri hoặc đại diện hộ gia đình.
4	** Những nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định:* - Thực hiện tốt 05 nội dung nhân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định. - Thực hiện tốt các hình thức nhân dân tham gia ý kiến: + Tổ chức cuộc họp cử tri hoặc đại diện hộ gia đình theo địa bàn từng thôn, buôn, tổ dân phố. + Phát phiếu lấy ý kiến từng cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình.
5	** Những nội dung nhân dân giám sát:* - Nhân dân giám sát việc thực hiện các nội dung quy định tại Điều 5, 10, 13 và 19 của Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11. - Thực hiện tốt các hình thức giám sát tại Điều 24 của Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11. - Xây dựng Ban Giám sát đầu tư cộng đồng và Ban Thanh tra nhân dân hoạt động có hiệu quả.
Tiêu chí 7: Việc xây dựng cộng đồng dân cư thôn, buôn, tổ dân phố	
1	- Xây dựng cơ ở vật chất, hạ tầng cơ sở, có kết quả cụ thể qua các phong

	trào xã hội hoá.
2	- Xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước (*có đánh giá tổ chức thực hiện, mức độ đạt được).*
3	- Hoạt động của các tổ chức tự quản; tổ an ninh nhân dân, tổ hoà giải ở thôn, buôn, tổ dân phố *(có tác dụng tích cực đến việc ổn định tình hình an ninh trật tự ở địa phương).*
Tiêu chí 8: Hiệu quả việc thực hiện QCDC cơ sở	
1	- Kinh tế - văn hoá - xã hội, phát triển, quốc phòng và an ninh được giữ vững, ổn định.
2	- Thực hiện chương trình giảm nghèo, an sinh xã hội đạt kết quả tốt.
3	- Xây dựng đời sống văn hoá *(thôn, buôn, tổ dân phố văn hoá, gia đình văn hoá, có các trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả).*
4	- Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
QCDC Ở CƠ SỞ TỈNH

TỈNH ỦY ĐẮK LẮK
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
QCDC Ở CƠ SỞ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Buôn Ma Thuột, ngày 20 tháng 5 năm 2016

TIÊU CHÍ
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ TẠI NƠI LÀM VIỆC TRONG DOANH NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 17 -QĐ/BCĐ, ngày 20 /5/2016 của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở của tỉnh)

STT	Nội dung tiêu chí
Tiêu chí 1: Chỉ đạo của cấp ủy	
1	Cấp ủy có văn bản chỉ đạo xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ trong doanh nghiệp.
2	Hàng năm có kế hoạch, có phân công cấp uỷ viên và đảng viên phụ trách *(thể hiện bằng văn bản)*.
Tiêu chí 2: Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC	
1	Ban Chỉ đạo được củng cố, kiện toàn, có chương trình, quy chế hoạt động, phân công trách nhiệm cho từng thành viên.
2	Có tổ chức kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết theo định kỳ.
3	Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.
Tiêu chí 3: Vai trò của các đoàn thể trong doanh nghiệp	
1	Xây dựng quy chế thực hiện dân chủ trong từng tổ chức.
2	Xây dựng Quy chế phối hợp giữa Ban Chấp hành Công đoàn với người sử dụng lao động về thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc. Phối hợp với chính quyền tổ chức Hội nghị Người lao động.
3	Giám sát và kiểm tra việc thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc.
4	Ban Thanh tra nhân dân hoạt động có hiệu quả.

5	Tổ chức cho người lao động tham gia xây dựng Đảng, đoàn thể, doanh nghiệp.
Tiêu chí 4: Nội dung thực hiện QCDC của doanh nghiệp	
1	Thực hiện đầy đủ, kịp thời 08 nội dung người sử dụng lao động phải công khai theo Điều 06 của Nghị định 60/2013/NĐ-CP của Chính phủ.
2	Thực hiện đầy đủ 06 nội dung người lao động tham gia ý kiến theo Điều 07 của Nghị định 60/2013/NĐ-CP của Chính phủ.
3	Thực hiện đầy đủ 06 nội dung người lao động quyết định theo Điều 08 của Nghị định 60/2013/NĐ-CP của Chính phủ.
4	Người lao động thực hiện kiểm tra, giám sát đầy đủ 08 nội dung theo Điều 09 của Nghị định 60/2013/NĐ-CP của Chính phủ.
Tiêu chí 5: Đối thoại tại nơi làm việc	
1	Có xây dựng Quy chế đối thoại và phổ biến rộng rãi đến người lao động.
2	Thực hiện tốt Quy chế đối thoại tại doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.
3	Thực hiện đối thoại đột xuất để tham gia giải quyết những vướng mắc trong quan hệ lao động giữa người sử dụng lao động và thành viên đại diện tập thể lao động ở cơ sở kịp thời và hiệu quả; không để xảy ra tranh chấp lao động dẫn đến ngừng việc, khiếu kiện vượt cấp.
Tiêu chí 6: Hội nghị người lao động	
1	Có xây dựng Quy chế tổ chức Hội nghị người lao động và phổ biến rộng rãi đến người lao động.
2	Tổ chức Hội nghị người lao động hàng năm theo đúng thời gian và nội dung quy định.
3	Thực hiện đầy đủ các nội dung theo Quy chế tổ chức Hội nghị Người lao động hàng năm tại doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện nghiêm túc việc phổ biến triển khai, giám sát thực hiện Nghị quyết Hội nghị người lao động trong doanh nghiệp.
Tiêu chí 7: Thỏa ước lao động tập thể	
Thực hiện tốt quy trình thương lượng tập thể. Công khai thỏa ước lao động tập thể. Người lao động được tham gia xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung và quyết định nội dung thương lượng thỏa ước lao động tập thể. Hàng năm, đánh giá kết quả, tình hình thực	

hiện thỏa ước lao động tập thể tại Hội nghị Người lao động.	
Tiêu chí 8: Tác động tích cực của việc thực hiện QCDC	
1	Góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.
2	Xây dựng khối đoàn kết nội bộ doanh nghiệp.
3	Tổ chức Đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội trong doanh nghiệp vững mạnh.

BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
QCDC Ở CƠ SỞ TỈNH

TỈNH ỦY ĐẮK LẮK
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
QCDC Ở CƠ SỞ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Buôn Ma Thuột, ngày 20 tháng 5 năm 2016

TIÊU CHÍ
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC VÀ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 17 -QĐ/BCĐ, ngày 20/5/2016 của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở của tỉnh)

STT	Nội dung tiêu chí
Tiêu chí 1: Lãnh đạo của cấp ủy	
1	Cấp ủy ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện QCDC trong cơ quan, đơn vị.
2	Hàng năm, có kế hoạch, phân công cấp uỷ viên và đảng viên phụ trách *(thể hiện bằng văn bản).*
Tiêu chí 2: Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC	
1	Ban Chỉ đạo được củng cố, kiện toàn, có chương trình và quy chế hoạt động.
2	Thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện QCDC tại cơ quan và các đơn vị trực thuộc, sơ kết, tổng kết theo định kỳ.
3	Thông tin kịp thời các văn bản của cấp trên có liên quan đến thực hiện QCDC; đảm bảo chế độ báo cáo đúng thời gian quy định.
Tiêu chí 3: Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị	
Thực hiện tốt 10 nội dung thuộc trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị được quy định tại Điều 04 của Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ.	
Tiêu chí 4: Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức	
Thực hiện tốt 05 nội dung thuộc trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức được quy định tại Điều 06 của Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ.	
Tiêu chí 5: Vai trò của các đoàn thể trong cơ quan, đơn vị	

1	Xây dựng quy chế thực hiện dân chủ trong từng tổ chức đoàn thể.
2	Hàng năm, Chủ tịch Công đoàn phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức đúng quy định.
3	Phát huy vai trò của Công đoàn và các đoàn thể tham gia giám sát, kiểm tra công tác triển khai thực hiện QCDC trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.
4	Kiện toàn Ban Thanh tra nhân dân; Ban Thanh tra nhân dân có quy chế hoạt động và hoạt động có hiệu quả.
5	Tổ chức cho cán bộ công chức tham gia xây dựng Đảng, chính quyền 01 năm/lần.
Tiêu chí 6: Nội dung thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị	
1	** Những việc phải công khai để cán bộ, công chức, viên chức biết:* - Thực hiện đầy đủ, kịp thời 09 nội dung phải công khai theo Điều 07 của Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ. - Thực hiện tốt các hình thức công khai cho cán bộ, cộng chức, viên chức được biết: + Niêm yết tại cơ quan, đơn vị; + Thông báo tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị; + Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể cán bộ, công chức, viên chức; + Thông báo cho người phụ trách các bộ phận của cơ quan, đơn vị và yêu cầu họ thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc bộ phận mình phụ trách; + Thông báo bằng văn bản đến cấp ủy trực tiếp, Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan, đơn vị; + Đăng trên trang thông tin nội bộ của cơ quan, đơn vị.
2	**** Những việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định:*** - Thực hiện đầy đủ 08 nội dung cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến theo Điều 9 của Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ. - Thực hiện tốt các hình thức tham gia ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức: + Cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến trực tiếp hoặc tham gia ý kiến thông qua người đại diện với người đứng đầu cơ quan, đơn vị. + Thông qua Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị. + Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản để cán bộ, công chức,

	viên chức tham gia ý kiến.
3	** Những việc cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra:* - Cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra theo 05 nội dung quy định tại Điều 11 của Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ. - Thực hiện tốt các hình thức giám sát, kiểm tra: + Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của cơ quan, đơn vị. + Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của cơ quan, đơn vị. + Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.
Tiêu chí 7: Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan	
1	** Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị:* Thực hiện tốt 05 nội dung thuộc trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị theo Điều 13 của Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ.
2	** Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức:* Thực hiện tốt 04 nội dung thuộc trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức theo Điều 14 của Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ.
3	** Quan hệ giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị với cơ quan, đơn vị cấp trên:* Thực hiện tốt 04 nhiệm vụ tại Điều 15 của Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ.
4	** Quan hệ giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị với cơ quan, đơn vị cấp dưới:* Thực hiện tốt 03 nhiệm vụ tại Điều 16 của Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ.
Tiêu chí 8: Tác động tích cực của việc thực hiện QCDC	
1	Cơ quan, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ chính trị được cấp trên giao.
2	Đảm bảo đoàn kết tốt trong nội bộ cơ quan.
3	Chi bộ, đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội được công nhận vững mạnh.

BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN QCDC Ở CƠ SỞ TỈNH